

Bản án số: 444/2024/HS-PT

Ngày: 27/05/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Thành**.

Các Thẩm phán:

Ông **Trần Đức Hiếu**.

Ông **Nguyễn Thanh Nhã**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Tiệp Anh**, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Thu Hương**, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 325/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 04 năm 2024 đối với bị cáo H Đ Th phạm tội “Cố ý gây thương tích” do có kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 15/HS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị kháng cáo:

H Đ Th, sinh năm 19xx; Giới tính: Nam.

NĐKHKT và chỗ ở: Thôn Trại Trung, xã Hoàng Diệu, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Đức Th và con bà: Hà Thị T; Vợ: Trần Hải A; Có 03 con: Con lớn nhất sinh năm 1914, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Ông **H Đ T**, sinh năm 19Xx.

Trú tại: Thôn Trại Trung, xã Hoàng Diệu, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

***Người bảo vệ quyền** và lợi ích cho bị hại: Luật sư **Đào Việt Hà**, Công ty luật trách nhiệm hữu hạn **Đào Việt Hà**, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

***Người làm chứng:**

1. Ông **Hoàng Đức G**, sinh 198X.

Trú tại: Thôn Trại Trung, xã Hoàng Diệu, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo H Đ Th có vay của ông H Đ T (Chú ruột bị cáo Thủy) số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*) từ năm 2016 đến nay không trả. Khoảng 21h30 ngày 17/06/2023 ông Tường có nhắn tin, gọi điện cho bị cáo Thủy để đòi số tiền trên thì bị bị cáo Thủy chửi, đồng thời thách thức là: “*Vay không giấy tờ, chưa có trả thì có mà ăn đầu dãi*”. Bực tức vì bị cáo Thủy nợ tiền không trả lại còn thách thức chửi mình nên ông Tường điều khiển xe mô tô BKS: 29E1-577.46 đi từ nhà đến nhà ông Hoàng Đức Giới (em ruột ông Tường) mục đích gửi xe mô tô, sau đó đi sang nhà tìm bị cáo Thủy để nói chuyện. Tuy nhiên khi đi vào tới sân nhà ông Giới, ông Tường nhìn thấy bị cáo Thủy cùng ông Giới và ông Nguyễn Quang Lâm, trú tại thôn Cốc Thượng, xã Hoàng Diệu, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội đang ngồi uống nước, nói chuyện với nhau trong phòng khách. Lúc này, ông Tường vừa đi vào vừa chửi Thủy: “*Đ. mẹ thằng Meo Thanh, mày hẹn trả tiền tao. Mày không trả, để tao còn trả nợ người ta. Mày lừa đảo hả?*”, nhưng bị cáo Thủy không nói gì. Tại đây, ông Tường dùng tay phải tát 01 phát phía bị cáo Thủy nhưng không trúng. Bị ông Tường đánh, bị cáo Thủy nói: “*Ông cứ bình tĩnh, để cháu nói chuyện*”, nhưng ông Tường không nghe, vẫn xưng cồ chửi bới bị cáo Thủy. Lúc này, bị cáo Thủy đứng lên đồng thời xông vào dùng tay trái ghì cổ ông Tường xuống, đồng thời dùng tay phải đâm liên tiếp khoảng 3-4 cái từ dưới lên trúng vào vùng mắt trái và cánh mũi trái làm ông Tường bị choáng, ngã gục xuống nền nhà. Thấy ông Tường và bị cáo Thủy xảy ra xô xát, ông Lâm và ông Giới vào can ngăn, bị cáo Thủy không đánh ông Tường nữa.

Hậu quả: Ông Tường bị vỡ xoang sang trái; Xoang hàm, xương hốc mắt trái; Cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Hữu Nghị từ ngày 18/06/2023 đến 21/06/2023 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định số: 5498 ngày 31/08/2023 của Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an kết luận:

- Vỡ phức tạp xoang hàm trái: 08% (Áp dụng Mục II.4.1, Chương 12).;
- Khuyết thành trong xương hốc mắt trái: 08% (Áp dụng Mục XIII.2, Chương 10).
- Gãy xương mũi trái, không ảnh hưởng chức năng thở: 07% (Áp dụng Mục II.3.1, Chương 12).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số: 22/2019/ TT- BYT ngày 28/08/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm

tổn thương cơ thể của ông H Đ T tại thời điểm giám định là: 21% (Hai mươi một phần trăm).

* Cơ chế hình thành thương tích.

Các tổn thương vùng mặt của ông H Đ T do vật tày gây nên.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo H Đ Th chưa bồi thường cho ông Tưởng. Ông Tưởng đề nghị bị cáo Thùy phải bồi thường theo qui định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 183 /CT-VKS ngày 30/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo H Đ Th về tội “*Cố ý gây thương tích*”, theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2024/HS-ST ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội đã Quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 134 ; Điểm b,s,i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **H Đ Th** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”;

Xử phạt: Bị cáo H Đ Th 21 (Hai mươi một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 42 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H Đ Th cho Ủy ban nhân dân xã Hoàng Diệu, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong thời gian thử thách của án treo bị cáo H Đ Th phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì việc thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

***Về tránh nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo **H Đ Th** phải bồi thường cho bị hại H Đ T số tiền **37.897352** đồng. Trừ vào số tiền bị cáo đã nộp theo biên lai số: 0001662 ngày 04/01/2024 tại Chi cục thi hành án huyện Chương Mỹ là 10.000.000 đồng. Bị cáo H Đ Th còn phải bồi thường số tiền là **27.897.532** đồng.

Bị hại H Đ T được nhận số tiền 10.000.000 đồng theo biên lai số: 0001662 ngày 04/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án, mức lãi suất là 10%/năm của khoản tiền chưa thanh toán tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 05/02/2024 bị hại **H Đ T** có đơn kháng cáo tăng bồi thường thiệt hại và tăng hình phạt đối với bị cáo H Đ Th.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo **H Đ Th** không kháng cáo, không có ý kiến gì về tội danh, điều luật mà cấp sơ thẩm áp dụng để xử phạt bị cáo Thùy. Bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, **phúc thẩm**. Chấp nhận bồi thường theo Quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị hại H Đ T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Về hình thức: Bị hại kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại H Đ T về tăng hình phạt bởi lẽ bị cáo Thùy phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là lao động chính trong gia đình, đang nuôi 03 con nhỏ, bị hại H Đ T cũng có lỗi, bị cáo Thùy có nhiều tình tiết giảm nhẹ, thương tích của bị hại là 21%; Về trách nhiệm dân sự Tòa cấp sơ thẩm đã Quyết định là phù hợp với tính chất, diễn biến của vụ án nhưng còn bỏ sót tiền chi phí thuê xe ô tô chở bị hại Tưởng đi viện trong 03 lần mỗi lần 400 000 đồng bằng 1.200 000 đồng, tiền mua thuốc cùng với dụng cụ y tế là 6.816 000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị hại tổng số tiền 45.913.352 đồng. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Thùy, sửa về phần bồi thường dân sự. Tòa cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51, Văn bản phê chuẩn của Viện kiểm sát huyện Chương

Mỹ là khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là không chính xác cần rút kinh nghiệm.

Luật sư cho rằng: Tại phiên tòa bị hại không có tình tiết mới nào khác, về trách nhiệm dân sự đồng ý như quan điểm của Đại diện viện kiểm sát.

Cần tăng hình phạt đối với bị cáo H Đ Th vì bị cáo không thành khẩn khai báo, rồi tráo, bị cáo có khả năng bồi thường vì là chủ cơ sở giết mổ nhưng lại cho rằng đi lái xe thuê, hành vi của bị cáo Thùy là cố ý. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ là không chính xác, không khác quan. Do đó, không có cơ sở cho bị cáo Thùy được hưởng án treo vì chưa đủ sức răn đe bị cáo Thùy.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hình thức:

Đơn kháng cáo của bị hại **H Đ T** nộp trong thời hạn luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm, được quy định tại các điều 331,332,333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Xét nội dung kháng cáo:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/06/2023, tại nhà ông Hoàng Xuân Giới ở Thôn Trại Trung, xã Hoàng Diệu, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, bị cáo **H Đ Th** đã dùng tay đâm vào mặt ông Tưởng gây thương tích cho ông **Tưởng** với tỷ lệ là 21%. Theo **Nghị Quyết số: 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác và Nghị Quyết số: 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12 tháng 5 năm 2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 không là hung khí nguy hiểm.** Khi Quyết định hình phạt Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo **H Đ Th** thực sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Thùy đã đồng ý bồi thường theo Quyết định của bản án sơ thẩm và đã nộp 10 000 000 đồng tại Chi cục Thi hành án, có một phần lỗi của bị hại H Đ T, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn

năn hồi cải, là lao động chính trong gia đình, đang nuôi 03 con nhỏ, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị hại Tường cũng có lỗi. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định theo các điểm s,i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 không có đủ cơ sở để tăng hình phạt đối với bị cáo Thùy. Không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vẫn đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét yêu cầu của bị hại H Đ T về tăng bồi thường trách nhiệm dân sự xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã tính toán tất cả các chi phí, tổn hại sức khỏe theo thực tế, quy định của pháp luật là phù hợp, tuy nhiên còn thiếu phần chi phí thuê xe ô tô chở bị hại đi viện trong 03 lần mỗi lần 400 000 đồng bằng 1.200 000 đồng, tiền mua thuốc cùng với dụng cụ y tế là 6.816 000 đồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị hại tổng số tiền **45.913.352** đồng.

Do vậy, yêu cầu của bị hại H Đ T không có cơ sở để chấp nhận tăng hình phạt, chấp nhận tăng bồi thường thiệt hại đối với bị cáo **H Đ Th**.

3. Về án phí:

Bị cáo **H Đ Th** không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm. Tiền án phí Dân sự được tính lại theo quy định của pháp luật.

Bị hại H Đ T không phải chịu tiền án phí dân sự.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Các điểm a,b khoản 1 Điều 355; Điều 356, Điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

I. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại **H Đ T** về yêu cầu tăng bồi thường thương tích. Không chấp nhận yêu cầu tăng hình phạt.

II. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2024/HS-ST ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, về Quyết định bồi thường thương tích

Tuyên bố: Bị cáo **H Đ Th** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ khoản 1 Điều 134 ; Các điểm s,i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **H Đ Th 21** (Hai mươi một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 42 tháng kể từ ngày tuyên án **sơ thẩm**. Giao bị cáo **H Đ Th** cho Ủy ban nhân dân xã Hoàng Diệu, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách của án treo bị cáo **H Đ Th** phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì việc thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Các điều 466, 468, 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo **H Đ Th** phải bồi thường cho bị hại **H Đ T** số tiền **45.913.352** đồng. Trừ vào số tiền 10.000 000 đồng, bị cáo Thùy đã nộp theo biên lai số: 0001662 ngày 04/01/2024 tại Chi cục thi hành án huyện Chương Mỹ. Bị cáo **H Đ Th** còn phải bồi thường số tiền là tiếp **35.913.352** đồng.

Bị hại **H Đ T** được nhận số tiền 10.000.000 đồng theo biên lai số: 0001662 ngày 04/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, mức lãi suất là 10%/năm của khoản tiền chưa thanh toán tương ứng với thời gian chưa thi hành án. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

III. Về án phí:

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo **H Đ Th** không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo **H Đ Th** phải chịu 1.800 000 đồng tiền án phí dân sự.

Ông **H Đ T** không phải chịu tiền án phí.

IV. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 27/05/2024./.

THÀNH IÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ - THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- VKSND huyện Chương Mỹ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TAND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ;
- UBND xã Hoàng Diệu, huyện Chương Mỹ;
- Bị hại; Bị cáo; Lưu HS, VP;

HOÀNG VĂN THÀNH

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ-

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an huyện Thanh Trì;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- TAND huyện Thanh Trì;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì;
- UBND xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì;
- Bị hại; Bị cáo; lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- TAND quận Hoàn kiếm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Khương Đình, quận Thanh Xuân..
- Bị hại.
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Thành

